

UBND TỈNH TRÀ VINH  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /STP-VP

Trà Vinh, ngày tháng 4 năm 2022

V/v triển khai, thực hiện Kết luận  
của Thường trực Tỉnh ủy và Kết luận  
của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng  
Bộ Tư pháp về công tác tư pháp

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kết luận của Bộ trưởng Bộ Công an và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về công tác phối hợp năm 2021 và những năm tiếp theo (Thông báo số 43/TB-BTP-BCA ngày 04/4/2022) (*đính kèm*) và Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại buổi làm việc với các cơ quan khối nội chính, tư pháp theo Quy chế (Thông báo số 897-TB/VPTU ngày 04/4/2022);

Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Trưởng phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý triển khai, thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Công văn số 75/UBND-NC ngày 06/01/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Công văn số 5758/UBND-NC ngày 01/11/2021 về việc triển khai thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế; Kế hoạch số 196/KH-STP ngày 26/8/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị 07/CT-UBND; Công văn số 757/STP-VBPB&TDTHPL ngày 05/7/2021 về việc tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 2/3/2022 của UBND tỉnh kiểm tra công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong năm 2022.

2. Tiếp tục triển khai, thực hiện có chất lượng, hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 31/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân”, nhất là Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 và Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh triển khai phổ biến các Luật có hiệu lực thi hành năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị tỉnh trong công tác PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện góp phần đưa công tác PBGDPL ngày càng hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu của người dân và xã hội, góp phần thiết thực trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện, cơ quan thường trực Hội đồng, các cơ quan, đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh và cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL; bảo đảm chế độ thông tin báo cáo, sự kết nối chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời trong công tác PBGDPL.

Tiếp tục duy trì thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 17/9/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trọng tâm là quản lý và sử dụng có hiệu quả Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin PBGDPL. Tập trung xây dựng dữ liệu PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác PBGDPL và phục vụ nhu cầu tự học tập, tìm hiểu pháp luật của người dân.

3. Phối hợp, tháo gỡ, có giải pháp xử lý kịp thời, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, bảo đảm dữ liệu đồng bộ, đúng, đầy đủ trong cả hai cơ sở dữ liệu; phục vụ tốt

việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến của ngành Công an và ngành Tư pháp, đặc biệt là việc liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh - đăng ký cư trú, đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú theo đúng quy định của Luật Căn cước công dân, Luật cư trú, Luật hộ tịch, Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (phê duyệt theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ), Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt các vấn đề liên quan đến người di cư tự do theo quy định.

**4.** Tiếp tục phối hợp chặt chẽ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động giám định tư pháp; định kỳ cung cấp thông tin thống kê về giám định tư pháp bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp; tăng cường phối hợp quản lý hoạt động của luật sư.

**5.** Ủy viên Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh Trà Vinh tiếp tục phối hợp chỉ đạo rà soát việc cung cấp, lắp đặt, kiểm tra và thay thế Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, Hộp tin trợ giúp pháp lý và Tờ gấp pháp luật tại trụ sở các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp tỉnh, cấp huyện, cơ sở giam giữ và trại giam.

Thực hiện cung cấp Đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý Bảng thông tin về người được trợ giúp pháp lý; Biên bản giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí của người bị buộc tội, người bị hại, đương sự thuộc diện được trợ giúp pháp lý; Thông báo về trợ giúp pháp lý; Thông tin về trợ giúp pháp lý; Sổ theo dõi vụ việc trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; Danh sách, số điện thoại của người thực hiện trợ giúp pháp lý cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp tỉnh, cấp huyện, cơ sở giam giữ và trại giam.

Thực hiện đầy đủ các hoạt động giải thích, thông báo và thông tin về trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến và Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành tổ chức phiên tòa trực tuyến liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

**6.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tốt các nội dung sau:

Triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 807/STP-TGPL về việc phối hợp triển khai Thông tư số 03/2021/TT-BTP; khi thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công dân, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã có trách nhiệm giải thích quyền được trợ giúp pháp lý cho người dân, nếu người dân thuộc diện người được trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 thì giới thiệu người dân đến Trung tâm trợ giúp pháp lý (thực hiện theo mẫu số 13-TP-TGPL ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BTP).

UBND cấp xã có trách nhiệm rà soát việc niêm yết bảng thông tin những vấn đề cần biết về trợ giúp pháp lý tại trụ sở tiếp công dân để người dân dễ dàng tiếp cận thông tin về trợ giúp pháp lý miễn phí.

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt chỉ tiêu 3 tiêu chí 3 Điều 3 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND cấp xã hướng dẫn các tổ hòa giải cơ sở, thông qua hoạt động hòa giải tại cơ sở giải thích quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân, việc giải thích này phải được ghi trong biên bản hòa giải cơ sở.

Trân trọng sự quan tâm, phối hợp thực hiện của các đồng chí./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục Công tác phía Nam – BTP (b/c);
- GD, các PGD STP;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc STP;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lâm Sáng Tươi**